

Số: 2699/BC-SGDĐT

Kiên Giang, ngày 14 tháng 9 năm 2022

## BÁO CÁO

### Kết quả hoạt động giáo dục từ ngày tựu trường đến khai giảng năm học 2022-2023

Căn cứ Quyết định số 1985/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Chương trình công tác năm 2022 của Ngành, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức Hội nghị tổng kết năm học 2021-2022 và triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023 đến các cấp học, bậc học. Đồng thời, Sở đã chỉ đạo các đơn vị, trường học trong toàn tỉnh tổ chức tựu trường, khai giảng năm học 2022-2023 và “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường” 5/9 theo chỉ đạo của Bộ GDĐT và UBND tỉnh. Sau đây là tổng hợp nhanh kết quả hoạt động giáo dục từ ngày tựu trường đến khai giảng năm học 2022-2023 của toàn ngành GDĐT Kiên Giang:

#### I. Công tác chuẩn bị

Căn cứ Quyết định số 2159/QĐ-BGDĐT ngày 05/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã xác định chủ đề của năm học 2022-2023 là **“Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”**, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1985/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên và Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 24/8/2022 về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023 ngành Giáo dục và Đào tạo Kiên Giang.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ GDĐT, UBND tỉnh, ngay sau Hội nghị tổng kết năm học 2021-2022 và triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023, Sở GDĐT đã ban hành Công văn số 2299/SGDĐT-VP ngày 15/8/2022 V/v thực hiện một số hoạt động đầu năm học 2022-2023; Công văn số 2298/SGDĐT-VP ngày 15/8/2022 V/v tổ chức Lễ Khai giảng năm học 2022-2023.

Sở đã chỉ đạo toàn ngành triển khai, quán triệt hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 đối với từng bậc học, cấp học<sup>1</sup>; tiếp tục thực hiện tốt các văn bản<sup>2</sup> chỉ đạo

<sup>1</sup> Công văn số 2561/SGDĐT-GDTH&GDMN ngày 31/8/2022 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 đối với GDMN; Công văn số 2320/SGDĐT-GDTrH&GDTX ngày 16/8/2022 về việc tập huấn hướng

của Trung ương, của tỉnh, các ngành trong công tác phòng chống dịch, bệnh Covid-19, bệnh sốt xuất huyết, không được chủ quan, lơ là.

Tiếp tục chỉ đạo toàn ngành thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, Đảng ủy khối và Đảng bộ Giáo dục và Đào tạo nhiệm kỳ 2020-2025; Chỉ thị nhiệm vụ năm học 2022-2023; các chủ trương của Đảng, Nhà nước và địa phương liên quan đến ngành gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; gắn với các nghị quyết, kết luận của Đảng, Quốc hội, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Bộ GDĐT về giáo dục và đào tạo cùng với phương châm hành động của Chính phủ “*Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bút phá, hiệu quả*”.

Sở GDĐT đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiếp tục triển khai các giải pháp bảo đảm an ninh, an toàn trường học, đặc biệt là các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 đã triển khai theo khuyến cáo của ngành tế; thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 để đảm bảo thực hiện khai giảng năm học mới đúng theo kế hoạch của Bộ GDĐT; tiếp tục chỉ đạo thực hiện Quyết định số 2566/QĐ-BGDĐT ngày 09/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Phê duyệt Sổ tay đảm bảo an toàn phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trong trường học.

Chỉ đạo toàn Ngành thực hiện có hiệu quả Phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, lồng ghép với các cuộc vận động và các phong trào thi đua khác của ngành. Hưởng ứng các phong trào thi đua do Trung ương, ngành Giáo dục và địa phương phát động, đặc biệt 4 phong trào thi đua do Chính phủ phát động là: “Cả nước chung tay xây dựng nông thôn mới”; “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”; “Cả nước chung tay vì người nghèo-Không để ai bị bỏ lại phía sau”; “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019-2025.

---

dẫn thực hiện Chương trình GDTX cấp THCS và THPT; Công văn số 2527/SGDĐT-GDTrH&GDTX ngày 29/8/2022 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022-2023.

<sup>2</sup> Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 03/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tổ chức dạy học an toàn, bảo đảm chương trình và mục tiêu chất lượng giáo dục, đào tạo ứng phó với đại dịch COVID-19; hướng dẫn của Bộ Y tế tại Công văn số 6666/BYT-MT ngày 16/8/2021 về phòng, chống dịch COVID-19 tại cơ quan, đơn vị; Kế hoạch số 353/KH-BGDĐT ngày 29/3/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch tổng thể của ngành Giáo dục thích ứng với tình hình dịch Covid-19, bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng; Kế hoạch số 16/KH-BCD ngày 25/4/2022 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh Kiên Giang chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 đáp ứng với từng cấp độ dịch trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Kế hoạch số 1241/KH-SGDĐT ngày 15/5/2022 về phòng, chống dịch COVID-19 đáp ứng với từng cấp độ dịch trong tình hình mới của ngành Giáo dục và Đào tạo Kiên Giang.

Thực hiện nghiêm túc, thiết thực, đúng quy định các hoạt động giáo dục như: Đón học sinh đầu cấp học thật ý nghĩa; tổ chức các hoạt động cho học sinh tìm hiểu đầy đủ về nhà trường, về chương trình giáo dục; hướng dẫn học sinh tham gia một số hoạt động trong và ngoài nhà trường; sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, giáo viên và người lao động đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; tiếp tục vận động hỗ trợ giáo viên, học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhằm động viên giáo viên an tâm công tác và hỗ trợ học sinh vượt khó đến trường. Các Phòng GDĐT đã chủ động, tích cực chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức khai giảng năm học mới 2022-2023 đạt yêu cầu đề ra.

Trong thời gian qua, các cấp quản lý giáo dục đã tăng cường kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ xây dựng, sửa chữa các công trình, kíp hoàn thành, đưa vào sử dụng, phục vụ năm học mới, nhất là các trường ở địa bàn khó khăn; đầu tư mua sắm, bổ sung trang thiết bị; chỉnh trang khuôn viên đơn vị, trường học. Đồng thời, Sở đã hướng dẫn toàn ngành thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học, giáo dục trung học năm học 2022-2023; tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương, phối hợp tốt với các ban, ngành, đoàn thể huy động đến mức cao nhất học sinh ra lớp, thực hiện đạt hiệu quả “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường”; tổ chức Lễ Khai giảng trang trọng, nghiêm túc, chu đáo, thiết thực, tiết kiệm, tạo dấu ấn tốt đẹp để ngày khai trường thực sự là ngày hội rất ý nghĩa đối với học sinh, đảm bảo yêu cầu phòng, chống dịch Covid-19. Đặc biệt, một số địa phương đã tổ chức lễ khai giảng năm học mới gắn với đón nhận Bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, kỷ niệm ngày thành lập trường ... thật trang trọng, ý nghĩa.

## **II. Kết quả đạt được**

### **1. Số liệu báo cáo nhanh sau khai giảng**

Năm học 2022-2023, toàn ngành có 638 đơn vị, trường học (MN: 160; TH: 260, TH&THCS: 59, THCS 106, THCS&THPT: 28, THPT: 24, TT.GDĐT: 01); ngoài ra, có 12 trung tâm GDNN-GDĐT (không thuộc ngành giáo dục quản lý) thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên; có 955 điểm trường, với 10.677 nhóm/lớp; huy động 343.553 học sinh (MN 41.140, TH 156.627, THCS 99.974, THPT 41.027, GDĐT 4.785); có 5.485 lớp học 2 buổi/ngày; 162.371 học sinh học 2 buổi/ngày. So với cùng kỳ năm học 2021-2022, toàn ngành giảm 03 trường (MN: -2; TH: -1; TH&THCS: -2; THCS: 2); giảm 7.750 học sinh, học viên; giảm 170 lớp.

Toàn ngành hiện có 21.155 cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên (CBQL 1.502, GV 17.608, CNV 2.045); so với cùng kỳ: tăng 13 CBQL, giảm 531 giáo viên, tăng 230 nhân viên.

### **2. Tổ chức lễ khai giảng**

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo đã có công văn chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức khai giảng năm học 2022-2023 đồng loạt vào ngày 05/9/2022 – “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường”; riêng các cơ sở giáo dục ở địa bàn khó khăn, cơ sở giáo dục có tổ chức lồng ghép lễ

khai giảng năm học mới gắn với sự kiện kỷ niệm thành lập trường hoặc đón nhận Bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, có thể tổ chức khai giảng sớm hơn (ngày 03/9/2022 hoặc ngày 04/9/2022) nhằm tranh thủ sự chỉ đạo, quan tâm, hỗ trợ của các cấp lãnh đạo và đoàn thể xã hội. Lễ Khai giảng được tổ chức gọn nhẹ trong khoảng thời gian 60 phút, đảm bảo công tác phòng, chống dịch Covid-19.

Tỉnh Kiên Giang đã tổ chức 21 Đoàn gồm lãnh đạo Tỉnh ủy; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; lãnh đạo các sở, ban, ngành và lãnh đạo một số địa phương đến dự khai giảng ở 21 đơn vị trường học trong tỉnh. Tại hầu hết các trường, đều có đại diện Sở GDĐT, cấp ủy, chính quyền và các ban ngành, đoàn thể địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh đến dự lễ khai giảng và tọa đàm thân mật.

### **3. Tổ chức phần hội, tọa đàm**

Sau lễ khai giảng, các đơn vị tổ chức tọa đàm với các nội dung chủ yếu: Đánh giá thực trạng, kết quả hoạt động của nhà trường; phân tích sâu những khó khăn, hạn chế của đơn vị trong năm học 2021-2022 và đề ra các giải pháp cụ thể nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2022-2023; đặc biệt chú trọng đến các giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học, chất lượng giáo dục toàn diện; xây dựng *trường học thân thiện - học sinh tích cực*, trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia; khắc phục tình trạng lạm thu đầu năm học, hoạt động dạy thêm, học thêm.

### **III. NHẬN XÉT CHUNG**

Hầu hết các đơn vị, trường học trong tỉnh đã có nhiều cố gắng, chuẩn bị khá chu đáo; tổ chức lễ khai giảng năm học 2022-2023 nghiêm túc, trang trọng, tiết kiệm, đúng tinh thần chỉ đạo của Bộ GDĐT, UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở GDĐT. Đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Nhiều đơn vị đã nhận được sự quan tâm, hỗ trợ thiết thực của lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở GDĐT và cấp ủy, chính quyền, ban ngành đoàn thể địa phương. Đồng thời, các trường cũng đã đón nhận được sự quan tâm, ủng hộ tích cực của phụ huynh học sinh, nhân dân địa phương về cả tinh thần và vật chất. Tất cả đã góp phần động viên, khích lệ tinh thần cán bộ, giáo viên và học sinh hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

Nhân lễ khai giảng năm học mới, lãnh đạo các cấp, các ngành, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đã trực tiếp trao tặng và vận động trao tặng học sinh 4.510 suất học bổng; 414 máy tính các loại; 1.229 xe đạp; hiến đất: 4.488m<sup>2</sup> và nhiều tặng vật khác (tập, viết, cặp, balo, nón bảo hiểm, đồng phục học sinh,...) cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, với tổng số tiền là 71.322.425.000 đồng (khối Phòng GDĐT: 63.805.202.000 đồng; khối trường THPT và đơn vị trực thuộc: 7.517.223.000 đồng).

### **IV. MỘT SỐ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM SAU KHAI GIẢNG NĂM HỌC 2022-2023**

Từ nay đến hết học kỳ I năm học 2022-2023, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị lãnh đạo các đơn vị, trường học cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã xác định chủ đề của năm học 2022-2023 là **“Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”**; Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 24/8/2022 về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023 ngành Giáo dục và Đào tạo Kiên Giang.

2. Tiếp tục huy động tối đa học sinh trong độ tuổi ra lớp, nhất là trẻ 5 tuổi học mẫu giáo, học sinh 6-14 tuổi đi học đạt và vượt kế hoạch đề ra. Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học theo đúng Khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Kiên Giang ban hành kèm theo Quyết định số 1985/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang.

3. Tổ chức Hội nghị Công chức - Viên chức - Lao động theo đúng hướng dẫn của Thường trực Công đoàn Giáo dục tỉnh và các quy định hiện hành; kiện toàn các tổ chức đoàn thể trong đơn vị; triển khai thực hiện hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành; triển khai các văn bản hướng dẫn, phát động phong trào thi đua và hoàn thành đăng ký thi đua năm học 2022-2023. Chú trọng công tác phân bổ xã hội để kịp thời điều chỉnh công tác quản lý, chỉ đạo của Sở và các cấp quản lý giáo dục.

4. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý và tổ chức hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; đẩy mạnh phong trào thi đua **“Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”**, thực hiện những giải pháp lâu dài nhằm phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Tích cực xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh trong và ngoài nhà trường; đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn trường học, phòng chống tội phạm, bạo lực, tệ nạn xã hội trong học sinh. Thực hiện đồng bộ các biện pháp nhằm duy trì sĩ số, giảm tỷ lệ học sinh bỏ học đến mức thấp nhất. Tích cực thực hiện công tác xóa mù chữ, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

5. Thực hiện tốt công tác quản trị đơn vị. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra giáo dục các cấp; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thanh tra, tự kiểm tra của các cơ sở giáo dục. Tập trung giám sát, chấn chỉnh, ngăn ngừa các tiêu cực về lạm thu, dạy thêm - học thêm, xử lý nghiêm các vi phạm của các cơ sở giáo dục và thông báo công khai trước công luận.

6. Tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án **“Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”** và Đề án **“Phát triển ứng dụng dữ liệu**

về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025”.

7. Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác truyền thông giáo dục; phổ biến, quán triệt các quan điểm, định hướng của Đảng và Nhà nước về đổi mới giáo dục và đào tạo trong giai đoạn tới, nhất là chủ trương đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Tăng cường truyền thông nội bộ; tổ chức truyền thông gương người tốt, việc tốt nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận và huy động sự tham gia, giám sát, phản biện của xã hội đối với công cuộc đổi mới, phát triển giáo dục và đào tạo.

8. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính về giáo dục và đào tạo; đơn giản hóa các thủ tục hành chính, tích cực triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến. Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch với các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao. Tổ chức các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả chào mừng kỷ niệm 40 năm ngày Nhà giáo Việt Nam.

9. Tiếp tục triển khai thực hiện đạt hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án của các Bộ, ngành; đặc biệt là Đề án về xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo tỉnh Kiên Giang và Đề án về xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, trường trọng điểm, trường chuyên biệt trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

Trên đây là báo cáo tình hình khai giảng năm học 2022-2023 và một số nhiệm vụ trọng tâm tập trung thực hiện trong thời gian tới của ngành Giáo dục và Đào tạo Kiên Giang./.

Nơi nhận:

- VP Bộ GDĐT;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đ/c Nguyễn Lưu Trung - PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Ban VH-XH HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Thống kê;
- Đài PTTH Kiên Giang, Báo Kiên Giang;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- TT CDN; các Phòng thuộc Sở;
- Phòng GDĐT huyện, thành phố;
- Các trường THPT và đơn vị trực thuộc;
- Trang TTĐT của Sở;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Huỳnh Văn Hóa**

Kiên Giang, ngày 14 tháng 9 năm 2022

**DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC BÁO CÁO HUY ĐỘNG  
XÃ HỘI HÓA TỪ ĐẦU NĂM 2022 ĐẾN NGÀY KHAI GIẢNG NĂM HỌC**

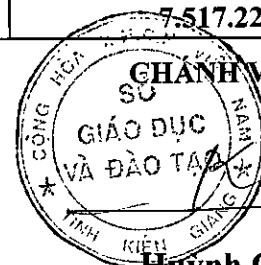
(Kèm báo cáo số 2699/BC-SGDĐT ngày 14/9/2022 của SGDĐT Kiên Giang)

Stt	Đơn vị	Thời gian nộp báo cáo	Tổng giá trị XHH GD (Nghìn đồng)	Ghi chú
1	Trường THPT Nguyễn Trung Trực	07/9/2022	554.000	
2	Trường THPT Chuyên Huỳnh Mãn Đạt	06/9/2022	113.000	
3	Trường THPT Ngô Sĩ Liên	06/9/2022	45.000	
4	Trường THCS và THPT Võ Văn Kiệt	09/9/2022	115.000	
5	Trường THPT iSCHOOL		0	
6	Trường THPT Phó Cơ Điều	09/9/2022	215.025	
7	Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn	06/9/2022	234.000	
8	Trường THPT Châu Thành	06/9/2022	104.100	
9	Trường THCS và THPT Mong Thọ	11/9/2022	93.000	
10	Trường THPT Tân Hiệp	06/9/2022	16.500	
11	Trường THPT Thạnh Đông	09/9/2022	39.250	
12	Trường THPT Cây Dương	06/9/2022	3.000	
13	Trường THCS và THPT Thạnh Tây	07/9/2022	60.000	
14	Trường THPT Giồng Riềng	07/9/2022	147.000	
15	Trường THCS và THPT Hòa Thuận	08/9/2022	10.565	
16	Trường THCS và THPT Long Thạnh	10/9/2022	198.360	
17	Trường THCS và THPT Hòa Hưng	12/9/2022	84.000	
18	Trường THCS và THPT Bàn Tân Định	08/9/2022	90.000	
19	Trường THCS và THPT Thạnh Lộc	06/9/2022	47.500	
20	Trường THPT Gò Quao	06/9/2022	40.000	
21	Trường THCS và THPT Định An	12/9/2022	147.000	
22	Trường THCS và THPT Vĩnh H. Hưng Bắc	12/9/2022	34.000	
23	Trường THCS và THPT Thới Quản	09/9/2022	104.000	
24	Trường THCS và THPT Vĩnh Thắng	06/9/2022	79.000	
25	Trường THPT An Biên	06/9/2022	10.000	
26	Trường THCS và THPT Đông Thái	09/9/2022	567.200	
27	Trường THCS và THPT Nam Yên	12/9/2022	75.000	
28	Trường THPT An Minh	07/9/2022	55.000	
29	Trường THCS và THPT Vân Khánh	12/9/2022	35.100	
30	Trường THCS và THPT Nguyễn Văn Xiển	07/9/2022	65.600	
31	Trường THCS và THPT U Minh Thượng	08/9/2022	161.750	
32	Trường THCS và THPT Vĩnh Hòa	10/9/2022	15.000	
33	Trường THCS và THPT Minh Thuận	08/9/2022	40.000	
34	Trường THPT Vĩnh Thuận	07/9/2022	60.500	

Stt	Đơn vị	Thời gian nộp báo cáo	Tổng giá trị XHH GD (Nghìn đồng)	Ghi chú
35	Trường THCS và THPT Vĩnh Bình Bắc	06/9/2022	41.500	
36	Trường THCS và THPT Vĩnh Phong	10/9/2022	26.850	
37	Trường THPT Hòn Đất	08/9/2022	23.000	
38	Trường THPT Sóc Sơn	12/9/2022	15.030	
39	Trường THCS và THPT Bình Sơn	12/9/2022	52.600	
40	Trường THCS và THPT Phan Thị Ràng	07/9/2022	0	
41	Trường THCS và THPT Nguyễn Hùng Hiệp	09/9/2022	245.000	
42	Trường THCS và THPT Nam Thái Sơn	09/9/2022	25.000	
43	Trường THPT Kiên Lương	06/9/2022	181.981	
44	Trường THCS và THPT Ba Hòn	07/9/2022	5.000	
45	Trường THPT Thoại Ngọc Hầu	08/9/2022	160.000	
46	Trường THPT Nguyễn Thần Hiến	06/9/2022	57.700	
47	Trường THPT Phú Quốc	09/9/2022	55.000	
48	Trường THPT Dương Đông	06/9/2022	49.700	
49	Trường THPT An Thới	12/9/2022	185.500	
50	Trường THCS và THPT Kiên Hải	07/9/2022	128.000	
51	Trường THCS và THPT Lại Sơn	08/9/2022	51.800	
52	Trường PTDTNT THPT Kiên Giang	08/9/2022	1.120.000	
53	Trường PTDTNT THCS Châu Thành	10/9/2022	0	
54	Trường PTDTNT THCS An Biên	10/9/2022	0	
55	Trường PTDTNT THCS Gò Quao	06/9/2022	5.000	
56	Trường PTDTNT THCS Giồng Riềng	06/9/2022	338.112	
57	Trường PTDTNT THCS Hà Tiên	06/9/2022	12.000	
58	Trung tâm GDTX Tỉnh	07/9/2022	0	
59	Trung tâm GDTX-GDNN An Biên	06/9/2022	0	
60	Trung tâm GDTX-GDNN An Minh	06/9/2022	0	
61	Trung tâm GDTX-GDNN Châu Thành	10/9/2022	0	
62	Trung tâm GDTX-GDNN Gò Quao	10/9/2022	0	
63	Trung tâm GDTX-GDNN Giồng Riềng	07/9/2022	1.050.000	
64	Trung tâm GDTX-GDNN Hòn Đất	07/9/2022	0	
65	Trung tâm GDTX-GDNN Kiên Lương	06/9/2022	5.000	
66	Trung tâm GDTX-GDNN Phú Quốc	09/9/2022	10.000	
67	Trung tâm GDTX-GDNN Tân Hiệp	09/9/2022	5.000	
68	Trung tâm GDTX-GDNN Hà Tiên	07/9/2022	0	
69	Trung tâm GDTX-GDNN Vĩnh Thuận	08/9/2022	0	
70	Trung tâm GDTX-GDNN Giang Thành	09/9/2022	10.000	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>7.517.223</b>	

NGƯỜI TỔNG HỢP

Trương Quốc Trị



Huỳnh Công Hồng



Kiên Giang, ngày 14 tháng 9 năm 2022

**DANH SÁCH CÁC PHÒNG GIÁO DỤC BÁO CÁO HUY ĐỘNG  
XÃ HỘI HÓA TỪ ĐẦU NĂM 2022 ĐẾN NGÀY KHAI GIẢNG NĂM HỌC**

(Kèm báo cáo số 2699/BC-SGDĐT ngày 14/9/2022 của SGDĐT Kiên Giang)

Stt	Đơn vị	Thời gian nộp báo cáo	Tổng giá trị XHH GD (Nghìn đồng)	Ghi chú
1	Phòng GDĐT TP Rạch Giá	11/9/2022	42.180.491	
2	Phòng GDĐT TP Hà Tiên	12/9/2022	1.091.465	
3	Phòng GDĐT H. An Biên	09/9/2022	2.112.600	
4	Phòng GDĐT H. An Minh	07/9/2022	881.617	
5	Phòng GDĐT H. Vĩnh Thuận	12/9/2022	2.405.690	
6	Phòng GDĐT H. Gò Quao	13/9/2022	756.300	
7	Phòng GDĐT H. Giồng Riềng	13/9/2022	717.572	
8	Phòng GDĐT H. Châu Thành	13/9/2022	667.000	
9	Phòng GDĐT H. Tân Hiệp	12/9/2022	688.000	
10	Phòng GDĐT H. Hòn Đất	14/9/2022	3.049.800	
11	Phòng GDĐT H. Kiên Lương	06/9/2022	1.868.617	
12	Phòng GDĐT H. Kiên Hải	12/9/2022	496.500	
13	Phòng GDĐT TP. Phú Quốc	09/9/2022	4.215.000	
14	Phòng GDĐT H. U Minh Thượng	09/9/2022	1.305.350	
15	Phòng GDĐT H. Giang Thành	10/9/2022	1.369.200	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>63.805.202</b>	

NGƯỜI LẬP BIỂU

  
Trương Quốc Trị



  
Huỳnh Công Hồng